

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 004/VCF/2026**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Sau đây viết tắt là (“VCF”)

Địa chỉ: Lô đất số C.I.III - 3+5+7, Khu Công nghiệp Long Thành, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: (0251) 383 6554 Fax: (0251) 383 6108

Mã số doanh nghiệp: 3600261626

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: được thay thế bởi Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm BRCGS số 381A1810005 và Giấy chứng nhận này được cập nhật theo từng thời điểm.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: MÀNG LỌC CÀ PHÊ**

**2. Thành phần:** Màng lọc (nhựa PE (50 %), nhựa PP (50 %)), quai cài (giấy)  
(Màng lọc là phần tiếp xúc với thực phẩm)

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 2 năm kể từ ngày sản xuất.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Thông số kỹ thuật: màng được quấn thành cuộn: chiều rộng cuộn: 180 mm, độ dày màng: 0,18 - 0,25 mm; hoặc các thông số kỹ thuật khác theo nhu cầu của khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong thùng carton, bao bì đảm bảo yêu cầu an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói: tùy theo kiểu dáng, kích thước, khối lượng cuộn màng và tùy theo nhu cầu của khách hàng.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

HANGZHOU TONCHANT ECO FRIENDLY TECHNOLOGY CO., LTD.

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



*(Handwritten signature)*

Địa chỉ: #C102 No. 650 Bin'an Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China, 310051  
(Trung Quốc)

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm** (đính kèm Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 34/2011/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



Nguyễn Phúc Hậu  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



## Phụ lục

### DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 004/VCF/2026

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA	NHÓM SẢN PHẨM BAO BÌ, DỤNG CỤ BẰNG NHỰA TỔNG HỢP TIẾP XÚC TRỰC TIẾP VỚI THỰC PHẨM	SỐ TCCS 01:2026/MS301
	MÀNG LỌC CÀ PHÊ	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

#### 1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: rắn, dạng màng
- Màu sắc: màu trắng
- Mùi: không có mùi lạ

2. Các yêu cầu kỹ thuật: theo QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 34/2011/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế, đối với bao bì, dụng cụ từ nhựa Polyethylen và Polypropylen (PE và PP) (bao bì không dùng để chứa đựng đồ uống có cồn).

#### 2.1. Thử vật liệu

STT	Chỉ tiêu kiểm tra	Giới hạn tối đa
1	Chì	100 µg/g
2	Cadmi	100 µg/g

#### 2.2. Thử thôi nhiễm

STT	Chỉ tiêu kiểm tra	Điều kiện ngâm thôi	Dung dịch ngâm thôi	Giới hạn tối đa
1	Kim loại nặng	60°C trong 30 phút [7]	Acid acetic 4%	1 µg/ml

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



2	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng <sup>[1]</sup>	60°C trong 30 phút <sup>[7]</sup>	Nước	10 µg/ml
3	Cặn khô	25°C trong 1 giờ	Heptan <sup>[3]</sup>	30 µg/ml
		60°C trong 30 phút	Ethanol 20% <sup>[4]</sup>	30 µg/ml
		60°C trong 30 phút <sup>[7]</sup>	Nước <sup>[5]</sup>	
		Acid acetic 4% <sup>[6]</sup>		

**Chú thích:**

[1] Ngoại trừ bao bì, dụng cụ có thành phần chính là nhựa Phenol, nhựa Melamin và nhựa Ure.

[3] Áp dụng với bao bì, dụng cụ chứa đựng chất béo, dầu ăn và thực phẩm chứa chất béo.

[4] Áp dụng với bao bì, dụng cụ chứa đựng đồ uống có cồn.

[5] Áp dụng với bao bì, dụng cụ chứa đựng thực phẩm có độ pH lớn hơn 5.

[6] Áp dụng với bao bì, dụng cụ chứa đựng thực phẩm có độ pH nhỏ hơn hoặc bằng 5.

[7] Áp dụng với dụng cụ sử dụng ở nhiệt độ lớn hơn 100°C và điều kiện ngâm là 95°C trong 30 phút.



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: [www.vinacafebienhoa.com](http://www.vinacafebienhoa.com)

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



**DỰ THẢO NHÃN PHỤ SẢN PHẨM**  
**(Phiên bản 1)**

**MÀNG LỌC CÀ PHÊ**

**Thành phần:** Màng lọc (nhựa PE (50 %), nhựa PP (50 %)), quai cài (giấy)

**Thông số kỹ thuật:** màng được quấn thành cuộn: chiều rộng cuộn: 180 mm, độ dày màng: 0,18 - 0,25 mm.

**Hướng dẫn sử dụng:** dùng làm màng lọc cà phê

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ thường, nơi khô, mát, tránh ánh nắng trực tiếp

**Thông tin cảnh báo:** tránh để gần nguồn nhiệt trực tiếp.

**Nhập khẩu bởi:** Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Địa chỉ: Lô đất số C.I.III - 3+5+7, Khu Công nghiệp Long Thành, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**Sản xuất bởi:** Hangzhou Tonchant Eco Friendly Technology Co., Ltd.

Địa chỉ: #C102 No. 650 Bin'an Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China, 310051 (Trung Quốc)

**Xuất xứ:** Trung Quốc

**TCCS 01:2026/MS301**

**Đáp ứng quy định Việt Nam. Không phù hợp để thương mại ở các quốc gia có quy định phụ gia, an toàn thực phẩm khác với Việt Nam.**

07 -04- 2026

  
15 APR 2026 



**DỰ THẢO NHÃN PHỤ SẢN PHẨM**  
**(Phiên bản 2)**

**MÀNG LỌC CÀ PHÊ**

**Thành phần:** Màng lọc (nhựa PE (50 %), nhựa PP (50 %)), quai cài (giấy)

**Thông số kỹ thuật:** <tùy theo nhu cầu khách hàng>

**Hướng dẫn sử dụng:** dùng làm màng lọc cà phê

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ thường, nơi khô, mát, tránh ánh nắng trực tiếp

**Thông tin cảnh báo:** tránh để gần nguồn nhiệt trực tiếp.

**Nhập khẩu bởi:** Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Địa chỉ: Lô đất số C.I.III - 3+5+7, Khu Công nghiệp Long Thành, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**Sản xuất bởi:** Hangzhou Tonchant Eco Friendly Technology Co., Ltd.

Địa chỉ: #C102 No. 650 Bin'an Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China, 310051 (Trung Quốc)

**Xuất xứ:** Trung Quốc

**TCCS 01:2026/MS301**

**Đáp ứng quy định Việt Nam. Không phù hợp để thương mại ở các quốc gia có quy định phụ gia, an toàn thực phẩm khác với Việt Nam.**

07 -04- 2026

15 APR 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ  
BIÊN HÒA

NHÃN SẢN PHẨM  
Nhãn gốc của nhà sản xuất

DESCRIPTION	DIAMOND DRIP FILTER BAG ROLL
ROLL WIDTH	180 MM
CTN SIZE	
QUANTITY	ROLLS
G.WEIGHT	KG
N.WEIGHT	KG
BRAND	
PRODUCED BY	TONCHANT
CTN NO	

Đồng Nai ngày 15 tháng 3 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



*Lê Thị Nga*

*[Handwritten signature]*

**TRANSLATION  
BẢN DỊCH**

<b>CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA</b>	<b>NHÃN SẢN PHẨM Nhãn gốc của nhà sản xuất</b>
--	--

MÔ TẢ	MÀNG LỌC CÀ PHÊ (CUỘN MÀNG LỌC)
CHIỀU RỘNG CUỘN	180 MM
KÍCH THƯỚC THÙNG	
SỐ LƯỢNG	CUỘN
TRỌNG LƯỢNG GỘP	KG
TRỌNG LƯỢNG TỊNH	KG
THƯƠNG HIỆU	
SẢN XUẤT BỞI	TONCHANT
SỐ THÙNG	



Đồng Nai, ngày 16 tháng 03 năm 2026

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**

(Đã ký và đóng dấu)

**LÊ THỊ NGÀ**

*Handwritten signature*

Tôi, Đinh Thị Hòa, CCCD số: 040192044082 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Ngày 23 tháng 03 năm 2026  
Người dịch ký và ghi rõ họ tên

**Đinh Thị Hòa**

Ngày 23 tháng 03 năm 2026 (Ngày hai mươi ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, địa chỉ tại: số 184, đường Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi, *Đinh Anh Hòa* là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, Thành phố Hồ Chí Minh.

### CHỨNG THỰC

- Bà Đinh Thị Hòa là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, Thành phố Hồ Chí Minh.

Văn bản chứng thực này được lập thành .05. bản gốc (mỗi bản gốc gồm .02 tờ, .02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số chứng thực: 000644

Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND

Người thực hiện chứng thực  
Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu  
**CÔNG CHỨNG VIÊN**



*Đinh Anh Hòa*

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ  
BIÊN HÒA

NHÂN SẢN PHẨM  
Nhãn gốc của nhà sản xuất

DESCRIPTION	DIAMOND DRIP FILTER BAG ROLL
ROLL WIDTH	180 MM
CTN SIZE	
QUANTITY	ROLLS
G.WEIGHT	KG
N.WEIGHT	KG
BRAND	
PRODUCED BY	TONCHANT
CTN NO	

Đồng Nai, ngày 26 tháng 3 năm 2026



*Lê Thị Nga*



*chữ ký*

Số: **008354** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07018.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : LÔ ĐẤT SỐ C.I.III - 3+5+7, KHU CÔNG NGHIỆP LONG THÀNH, XÃ AN PHƯỚC,  
TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : **MÀNG LỌC CÀ PHÊ**  
Ngày lấy mẫu : 04/03/2026  
Lượng mẫu : 02 miếng  
Ngày nhận mẫu : 04/03/2026  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy  
Thời gian thử nghiệm : 04/03/2026-11/03/2026

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Cặn khô thôi nhiễm (acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)	QCVN 12-1:2011/BYT - Phụ lục 2 (a)	23,3	µg/ml
2	Cặn khô thôi nhiễm (Heptan, 25°C, 1 giờ)	QCVN 12-1:2011/BYT - Phụ lục 2 (a)	17,6	µg/ml
3	Cặn khô thôi nhiễm (nước cất, 60°C, 30 phút)	QCVN 12-1:2011/BYT - Phụ lục 2 (a)	< 5,00	µg/ml
4	Kim loại nặng thôi nhiễm (acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)	HD.PP.121/KXN.LH: 2021 (Ref. QCVN 12-1:2011/BYT) (a)	< 1,0	µg/ml
5	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng thôi nhiễm (nước cất, 60°C, 30 phút)	HD.PP.6-2/KXN.LH:2019 (Ref. QCVN 12-1:2011/BYT, Phụ lục 2) (a)	9,64	µg/ml

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu nguyên vẹn.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

12-03-2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....

TU. VIỆN TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM



TS. Lê Thị Ngọc Hạnh

Số: 008355 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07988.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA  
Địa chỉ : LÔ ĐẤT SỐ C.I.III - 3+5+7, KHU CÔNG NGHIỆP LONG THÀNH, XÃ AN PHƯỚC,  
TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Tên mẫu : MÀNG LỘC CÀ PHÊ  
Ngày lấy mẫu : 04/03/2026  
Lượng mẫu : 01 miếng  
Ngày nhận mẫu : 10/03/2026  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Vũ Thị Thanh Thủy  
Thời gian thử nghiệm : 10/03/2026-12/03/2026

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Chì (Pb) (Thử vật liệu)	HD.PP.104/KXN.LH: 2020 (Ref. QCVN 12-1:2011/BYT) (a)	Không phát hiện LOD = 2,25	µg/g
2	Cadimi (Cd) (Thử vật liệu)	HD.PP.104/KXN.LH: 2020 (Ref. QCVN 12-1:2011/BYT) (a)	Không phát hiện LOD = 1,80	µg/g

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu nguyên vẹn.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- LOD: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.

12 -03- 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....

TU. VIỆN TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM



TS. Lê Thị Ngọc Hạnh